

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Danh mục đo lường và đánh giá mức độ đạt chuẩn đầu ra
các chương trình đào tạo trình độ đại học của sinh viên khóa 57
Trường Đại học Thương mại

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục Đại học;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Quyết định số 1119/QĐ-ĐHTM ngày 22/7/2021 của Trường đại học Thương mại ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Thương mại;

Căn cứ Quyết định số 730/QĐ-ĐHTM ngày 12/5/2022 của Trường Đại học Thương mại về việc ban hành Quy định đánh giá đạt chuẩn đầu ra chương trình đào tạo của Trường Đại học Thương mại;

Căn cứ đề xuất của các Khoa quản lý chuyên ngành và Viện Đào tạo quốc tế;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Khoa học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục đo lường và đánh giá mức độ đạt chuẩn đầu ra các chương trình đào tạo trình độ đại học của sinh viên khóa 57 Trường Đại học Thương mại.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng các đơn vị: Phòng Quản lý Khoa học, Phòng Quản lý đào tạo, Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục, Trung tâm Công nghệ thông tin, Trưởng các Khoa quản lý chuyên ngành, Viện Đào tạo quốc tế và sinh viên khóa 57 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *NTAU*

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (để chỉ đạo);
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, QLKH, QLĐT, TTCNTT.

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
THƯƠNG MẠI
Hoàng
PGS, TS Nguyễn Hoàng

DANH MỤC CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Chương trình đào tạo: Quản lý kinh tế

Khóa tuyển sinh: K57

STT	Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLOi)	PLO kiến thức		PLO kỹ năng	PLO thái độ	PLO tự chủ và trách nhiệm
		PLO kiến thức cơ bản về KHXH, khoa học chính trị và pháp luật	PLO kiến thức (GDCN)			
1	(PLO1): Nắm vững kiến thức căn bản và hiện đại về kinh tế và quản lý kinh tế, bao gồm: Kiến thức về lịch sử và tầm ảnh hưởng của các học thuyết kinh tế; những nguyên lý cơ bản về kinh tế học và ứng dụng nó trong quản lý kinh tế; mô hình và cơ chế pháp lý, hệ thống thông tin quản lý, chính phủ điện tử trong vận hành hệ thống cơ quan quản lý nhà nước các cấp.	x				
2	(PLO2): Có kiến thức chuyên sâu và thực tiễn quản lý nhà nước về kinh tế theo ngành, địa phương và vùng lãnh thổ và quản lý kinh tế của doanh nghiệp; có những kiến thức cần thiết để phân tích, đánh giá và dự báo kinh tế, vận dụng sáng tạo trong hoạch định chiến lược và kế hoạch phát triển kinh tế ở cả tầm vĩ mô và trong doanh nghiệp trong bối cảnh kinh tế thị trường và hội nhập quốc tế.		x			
3	(PLO3): Có kiến thức về các kỹ thuật và phương pháp phân tích định lượng trong quản lý kinh tế và đầu tư; có kiến thức và khả năng áp dụng các chính sách, qui định pháp luật kinh tế trong quản lý và kinh doanh quốc tế ở cả tầm vĩ mô và doanh nghiệp.		x			
4	(PLO4): Có kiến thức bổ trợ và phát triển sang các ngành đào tạo khác thuộc khối ngành luật kinh tế, kinh tế và quản trị kinh doanh của Trường Đại học Thương mại.		x			

		Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLOi)	PLO kiến thức			PLO kỹ năng	PLO thái độ	PLO tự chủ và trách nhiệm
			PLO kiến thức cơ bản về KHXH, khoa học chính trị và pháp luật	PLO kiến thức (GDCN)				
5	(PLO5):	Kỹ năng thu thập thông tin, phân tích và đánh giá tác động của môi trường kinh tế - xã hội, đặc biệt là các công cụ quản lý nhà nước đến các lĩnh vực hoạt động của nền kinh tế				x		
6	(PLO6):	Kỹ năng nghiên cứu và dự báo kinh tế; nghiên cứu và phân tích các vấn đề kinh tế, hiệu quả sử dụng các nguồn lực của doanh nghiệp;				x		
7	(PLO7):	Kỹ năng phân tích, hoạch định, tổ chức và quản lý chính sách kinh tế ở các cấp độ khác nhau của nền kinh tế và tại doanh nghiệp;				x		
8	(PLO8):	Kỹ năng tổng hợp, lập báo cáo các vấn đề nghiên cứu về kinh tế và quản lý kinh tế ở các cấp độ khác nhau của nền kinh tế và tại doanh nghiệp;				x		
9	(PLO9):	Kỹ năng sử dụng các phương pháp định lượng và định tính trong phân tích các vấn đề kinh tế và quản lý kinh tế.				x		
10	(PLO10):	Các kỹ năng cơ bản về phương pháp công tác: Kỹ năng giao tiếp và truyền thông các chính sách, công cụ quản lý; kỹ năng diễn đạt vấn đề kinh tế, quản lý kinh tế bằng văn bản và thuyết trình; kỹ năng làm việc nhóm trong nghiên cứu và giải quyết các vấn đề về kinh tế và quản lý kinh tế.				x		
13	(PLO11):	Nắm vững đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước nói chung và trong quản lý kinh tế nói riêng. Có lập trường, tư tưởng vững vàng, đạo đức và lối sống lành mạnh					x	
14	(PLO12):	Có tính thần lao động say mê, sáng tạo, lòng yêu nghề; ý thức vì cộng đồng và bảo vệ môi trường					x	

STT	Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLOi)	PLO kiến thức		PLO kỹ năng	PLO thái độ	PLO tự chủ và trách nhiệm
		PLO kiến thức cơ bản về KHXH, khoa học chính trị và pháp luật	PLO kiến thức (GDCN)			
15	(PLO13): Có hành vi đạo đức nghề nghiệp chuẩn mực, tác phong làm việc chuyên nghiệp, khiêm tốn, trung thực, khách quan, giản dị và cầu thị.				x	
16	(PLO14): Có ý thức giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc, biết phát huy các giá trị văn hoá truyền thống.				x	
17	(PLO15): Luôn cập nhật kiến thức mới, ứng dụng sáng tạo những tiến bộ khoa học trong công việc được giao.				x	
18	(PLO16): Có tính thân độ lập, tự chủ, có khả năng làm việc theo nhóm.					x
19	(PLO17): Đủ sức khỏe và nghị lực để làm việc trong môi trường cạnh tranh, hội nhập và phát triển.					x
11	(PLO18): Nắm vững và có khả năng chủ động cập nhật, vận dụng các kiến thức và qui định pháp luật liên quan để giải quyết công việc theo chức trách được giao.					x
12	(PLO19): Có năng lực phát hiện và giải quyết các vấn đề thuộc chuyên môn, đề xuất những sáng kiến có giá trị.					x
20	(PLO20): Đạt chuẩn tiếng Anh theo Qui định 979/QĐ-ĐHTM ngày 15/11/2016 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại (trình độ tiếng Anh bậc 3 khung năng lực 6 bậc hoặc tương đương trở lên).					
21	(PLO21): Đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo Qui định QĐ 634/QĐ-ĐHTM ngày 26/9/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại.					

STT	Học phần	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10	PLO11	PLO12	PLO13	PLO14	PLO15	PLO16	PLO17	PLO18	PLO19	PLO20	PLO21	
18	Tiếng Anh chuyên ngành 2																				M		
19	Kinh tế công cộng								M				R,A	M,A									
20	Kinh tế đầu tư (*)		M,A													M,A				M,A			
21	Quản lý nhà nước về kinh tế (*)		M,A						M,A							M,A							
22	Chính sách kinh tế - xã hội			R,A			R,A			M													
23	Quản lý phát triển kinh tế địa phương					M									M,A			M,A					
24	Quản lý nhà nước về thương mại				M,A								M				M,A						
25	Các phương pháp và mô hình phân tích dự báo KT-XH			M		M			M,A														
26	Quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường												M,A		R,A			M,A					
27	Kinh tế học quản lý			M,A						R,A											M,A		
28	Kinh tế doanh nghiệp						M,A	M,A	M														
29	Luật kinh tế 1										M,A	M,A							M,A				
30	Hệ thống thông tin quản lý						R										M,A					M	
31	Kiểm toán căn bản				M,A										M,A				M				
32	Thực tập nghề nghiệp và làm tốt nghiệp khóa học		M,A	M,A	M,A	M,A	M,A	M,A	M,A	M,A	M,A	M,A	M,A	M,A	M,A	M,A	M,A	M,A	M,A	M,A	M,A		

Ghi chú: Đối với PLO kiến thức cơ bản về khoa học xã hội, chính trị và pháp luật, chỉ chọn 2 học phần có điểm cao nhất trong nhóm các học phần lý luận chính trị và pháp luật để đo lường.

